

Bản án số 153/2017/HSPT
Ngày 16-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
*-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Hạnh**

Ông Đặng Văn Mạnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hồng Diễm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 16/8/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 118/2017/HSPT ngày 10/7/ 2017 đối với bị cáo Phạm Quốc H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2017/HSST ngày 03/6/2017 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Phạm Quốc H (B)**, sinh ngày 11/7/1993; ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 44, phường X, quận K, thành phố Đà Nẵng; Số CMND: 201693267; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Phạm Văn S và bà Đoàn Thị Ngọc H; Vợ là Phạm Thị Hồng H và 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt giam ngày 12/12/2016; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quốc H mua ma túy của đối tượng tên Q (*không rõ nhân thân lai lịch*). Lúc 20 giờ 30 phút ngày 12/12/2016, H nhận được điện thoại của Nguyễn Hoàng Anh T hỏi mua ma túy, H đồng ý và hẹn giao ma túy tại trước quán cà phê số 45 đường T, phường P, quận H, thành phố Đà Nẵng. Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, H nhờ Vũ Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43H1 - 07279 chở H đến điểm hẹn. Tại đây H bảo Đ đứng chờ, H vào lề đường trước quán cà phê giao ma túy cho T. T đưa tiền cho H nhưng H không nhận mà nói T ra đưa tiền cho Đ. Khi Đ nhận số tiền trên từ T thì bị Đội cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an quận Hải Châu phát hiện bắt quả tang. Thu giữ

của Nguyễn Hoàng Anh T 0,758 gam ma túy có thành phần MDMA và của H 0,896 gam ma túy, có thành phần MDMA.

Tại Bản án sơ thẩm số 42/2017/HSST ngày 03/6/2017 Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Phạm Quốc H 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 12/12/2016.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 12/6/2017 bị cáo Phạm Quốc H có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc H có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Xét nội dung kháng cáo thì thấy: Bị cáo H đã có hành vi mua bán trái phép 0,758 gam ma túy có thành phần MDMA cho Nguyễn Hoàng Anh T thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người bị cáo 0,896 gam ma túy có thành phần MDMA. Vì vậy, Bản án sơ thẩm số 42/2017/HSST ngày 03/6/2017 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã xử bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Bản án sơ thẩm cũng đã xem xét vai trò, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Quốc H cũng thừa nhận Bản án Hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là đúng tội và bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Quốc H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 21 giờ 20 phút ngày 12/12/2016 tại trước quán cà phê số 45 đường T, thành phố Đà Nẵng, Công an quận Hải Châu bắt quả tang Phạm Quốc H đang bán trái phép 0,758 gam ma túy, có thành phần MDMA cho Nguyễn Hoàng Anh T. Thu giữ trên người H 0,896 gam ma túy, có thành phần MDMA. Do đó, Bản án sơ thẩm số 42/2017/HSST ngày 03/6/2017 của Tòa án nhân dân quận

Hải Châu đã xét xử bị cáo Phạm Quốc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Quốc H: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn mua bán ma túy với người khác. Mặc dù, sau khi xử sơ thẩm gia đình bị cáo cung cấp thêm được các giấy tờ chứng minh gia đình có công với cách mạng, ông bà nội của bị cáo được tặng thưởng nhiều huân chương kháng chiến, tuy nhiên mức án 03 năm tù mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, căn cứ vào Điểm a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bị cáo như Bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: **Phạm Quốc H 03 (Ba)** năm tù về tội “***Mua bán trái phép chất ma túy***”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/12/2016.

2. Về án phí: Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Phạm Quốc H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Phòng HSNV- CA TP ĐN;
- VKSND TPĐN;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- TAND quận Hải Châu;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Cảnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Thẩm Phán

Thẩm Phán - Chủ Toạ Phiên Toà

Đặng Văn Mạnh

Nguyễn Thị Hạnh

Nguyễn Thị Cảnh

